

Số: 01/2020/NQ-DHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 04 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG VÀNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện Sông Vàng;
- Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp số 01/2020/BB-DHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 20/04/2020,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo số 01/2020/BC – HĐQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo số 01/2020/BC – HĐQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 với 100% phiếu đồng ý, 0% phiếu phản đối, 0% phiếu không có ý kiến với một số nội dung cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH/KH 2019
1. Sản lượng (kwh)	53.229.593	49.279.869	92,58%
2. Doanh thu bán điện (VND)	57.065.418.502	57.853.266.660	101,38%
3. Lợi nhuận thuần (VND)	8.703.102.933	9.553.978.374	109,78%

Điều 2. Thông qua Báo cáo số 09/2020/BC – SVH ngày 24/03/2020 của Ban Tổng Giám đốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo số 09/2020/BC – SVH ngày 24/03/2020 của

Ban Tổng Giám đốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với 100% phiếu đồng ý, 0% phiếu phản đối, 0% phiếu không có ý kiến với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH/KH 2019
1. Sản lượng (kwh)	53.229.593	49.279.869	92,58%
2. Doanh thu bán điện (VND)	57.065.418.502	57.853.266.660	101,38%
3. Lợi nhuận thuần (VND)	8.703.102.933	9.553.978.374	109,78%

2. Kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020
1	Công suất phát lên lưới	kwh	52.766.313
2	Doanh thu bán điện	Tỷ đồng	57,208
3	Lợi nhuận thuần	Tỷ đồng	19,149
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	14,247
	Thu nhập bình quân CBCNV	triệu đồng/người/tháng	9,32

Trong năm 2020, Công ty sẽ tập trung toàn bộ nguồn nước để ưu tiên phát điện, đặc biệt phát điện tối đa công suất vào giờ cao điểm, sắp xếp thời gian hợp lý để thực hiện bảo dưỡng các tổ máy trên nguyên tắc ưu tiên chạy máy phát điện khi có nước về hồ.

Điều 3. Thông qua Báo cáo số 01/2020/BC – BKS ngày 24/03/2020 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo số 01/2020/BC – BKS ngày 24/03/2020 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 với 100% phiếu đồng ý, 0% phiếu phản đối, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 4. Thông qua Báo cáo số 02/2020/BC – HDQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao, tiền lương cho HDQT, Ban kiểm soát và thư ký HDQT

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo số 02/2020/BC – HDQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao, tiền lương cho HDQT, Ban kiểm soát và thư ký HDQT với 100% phiếu đồng ý, 0% phiếu phản đối, 0% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

1. Thù lao của HDQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và thư ký HDQT năm 2019:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao/Tiền lương năm 2019 (đồng)	Ghi chú
A	Tiền lương của Tổng Giám đốc			
1	Ứng Văn Phúc	Tổng Giám đốc	327.512.394	Hưởng lương chuyên trách
	Cộng A		327.512.394	
B	Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký công ty			
1	Lê Thái Hưng	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	Không kiêm nhiệm
2	Ứng Văn Phúc	Thành viên HĐQT	48.000.000	Kiểm TGD
3	Hồ Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	48.000.000	Không kiêm nhiệm
4	Lê Thị Kim Huyền	Thành viên BKS	24.000.000	Không kiêm nhiệm
5	Lương Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên BKS	24.000.000	Không kiêm nhiệm
6	Hồ Ngọc Tuấn	Thành viên BKS	24.000.000	Không kiêm nhiệm
7	Phạm Văn Long	Thư ký HĐQT	16.500.000	Kiểm nhiệm
	Cộng B		256.500.000	
	Tổng cộng (A+B)		584.012.394	

2. Thù lao của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2020:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao/Tiền lương năm 2019 (đồng)	Ghi chú
A	Tiền lương của Tổng Giám đốc			
1	Ứng Văn Phúc	Tổng Giám đốc	327.512.394	Hưởng lương chuyên trách
	Cộng A		327.512.394	

B	Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký công ty			
1	Lê Thái Hưng	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	Không kiêm nhiệm
2	Ứng Văn Phúc	Thành viên HĐQT	48.000.000	Kiểm TGD
3	Hồ Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	48.000.000	Không kiêm nhiệm
4	Lê Thị Kim Huyền	Thành viên BKS	24.000.000	Không kiêm nhiệm
5	Lương Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên BKS	24.000.000	Không kiêm nhiệm
6	Hồ Ngọc Tuấn	Thành viên BKS	24.000.000	Không kiêm nhiệm
7	Phạm Văn Long	Thư ký HĐQT	18.000.000	Kiểm nhiệm P. TGD
	Cộng B		258.000.000	
	Tổng cộng (A+B)		585.512.394	

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 theo đề trình của HĐQT với 100% phiếu đồng ý, 0% phiếu phản đối, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 02/2020/TTr – HĐQT ngày 30/03/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2020 và kiểm toán BCTC năm 2020

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 02/2020/TTr – HĐQT ngày 30/03/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2020 và kiểm toán BCTC năm 2020 theo đề trình của HĐQT với 100% phiếu đồng ý, 0% phiếu phản đối, 0% phiếu không có ý kiến. Cụ thể:

- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 03/2020/TTr – HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc cải tạo, nâng cấp Dự án thủy điện An Điền 2

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 03/2020/TTr – HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc cải tạo, nâng cấp Dự án thủy điện An Điền 2 với 100% phiếu đồng ý, 0% phiếu phản đối, 0% phiếu không có ý kiến. Một số nội dung cơ bản như sau:

1. Phương án kiến nghị như sau:
 - Sử dụng một phần các hạng mục công trình hiện có của dự án bao gồm: Đập dâng, Đập tràn có cửa van, Đường ống áp lực, Nhà máy với tổng công suất lắp máy là 15,6MW;

- **Cải tạo và nâng cấp các hạng mục:** Hồ chứa và Đập tràn xả mặt.
- **Xây dựng mới các hạng mục gồm:** Cửa lấy nước, Đường hầm dẫn nước, Tháp điều áp, Đường ống áp lực và Nhà máy với công suất lắp máy 14,0MW.
- **Điện lượng trung bình năm tăng thêm sau khi cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án thủy điện An Điền 2 là 52,00 triệu kWh.**

2. Về thủ tục đầu tư:

Công ty đã lập hồ sơ trình Bổ sung quy hoạch Dự án Thủy điện An Điền II mở rộng và đã được Bộ Công thương phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-BCT ngày 14 tháng 02 năm 2020.

3. Về Tổng mức đầu tư công trình

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Khoản mục chi phí	Giá trị trước thuế	Thuế VAT	Giá trị sau thuế
1	Chi phí xây dựng	203.529.578	20.352.958	223.882.536
2	Chi phí thiết bị	122.813.736	12.281.374	135.095.110
3	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tái định cư (tạm tính)	3.000.000	-	3.000.000
4	Chi phí quản lý dự án	4.638.249	-	4.638.249
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	15.307.893	1.530.789	16.838.682
6	Chi phí khác	23.579.503	604.327	24.183.830
7	Chi phí dự phòng	35.548.740	3.476.945	39.025.685
-	Chi phí dự phòng - cho khối lượng	17.774.370	1.738.472	19.512.843
-	Chi phí dự phòng - cho yếu tố trượt giá	17.774.370	1.738.472	19.512.843
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	408.417.700	38.246.393	446.664.093

4. Kết quả phân tích kinh tế, tài chính

Dựa trên các cơ sở và số liệu nêu trên, tiến hành phân tích kinh tế, tài chính cho phương án kiến nghị, kết quả được thể hiện trong bảng sau. (Xét đến các trường hợp rủi ro có thể xảy ra là điện lượng giảm 10% hoặc vốn đầu tư tăng 10%).

Kết quả phân tích kinh tế, tài chính

Phương án	Đơn vị	Gốc	K tăng 10%	E giảm 10%
Thông số kỹ thuật				
Mức nước dâng bình thường (MNDBT)	m	351,50	351,50	351,50

Mức nước chết (MNC)	m	344,0	344,0	344,0
Điện lượng tăng thêm sau khi mở rộng dự án An Điền 2 (Eo)	triệu kWh	52,00	52,00	46,80
Chỉ tiêu kinh tế				
Vốn phân tích kinh tế, tài chính	tỷ đồng	373,26	410,59	373,26
Giá bán điện trung bình	đồng	1130		
ENPV	tỷ đồng	106,24	71,54	60,92
EIRR	%	13,71	12,30	12,16
B/C		1,31	1,19	1,18
Chỉ tiêu tài chính				
FNPV (tỷ đồng)	tỷ đồng	99,70	63,18	53,21
FIRR	%	14,45	12,11	11,88
B/C		1,25	1,14	1,13
Thời gian hoàn vốn	năm	13,51	17,01	17,51

Kết quả phân tích cho thấy dự án khả thi về kinh tế và tài chính ngay cả khi gặp các rủi ro vốn tăng 10% hoặc điện năng giảm 10%.

5. Nguồn vốn:

- Vốn tự có của chủ đầu tư 30% = 133.999.278.000 đ
- Vốn vay thương mại 70% = 312.664.865.000 đ

Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ.

Điều 8. Thông qua Tờ trình số 04/2020/TTr – HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ

Dại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 04/2020/TTr – HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ và phương án phát hành đính kèm với 100% phiếu đồng ý, 0% phiếu phản đối, 0% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

8.1. Thông tin về Công ty trước đợt phát hành

Tên gọi: Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng
 Tên giao dịch quốc tế: Song Vang Hydropower Joint Stock Company.
 Tên viết tắt: S.V.C
 Địa chỉ trụ sở chính: Lô 91 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.
 Điện thoại: 0236 3 668 725 Fax: 0236 3 668 705
 Vốn điều lệ đăng ký: 148.206.625.000 đồng (Một trăm bốn mươi tám tỷ, hai trăm linh sáu triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Vốn điều lệ thực góp: 148.206.625.000 đồng (Một trăm bốn mươi tám tỷ, hai trăm linh sáu triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Số lượng cổ phần đã phát hành: 14.820.662 cổ phần.

Số lượng cổ phần đang lưu hành: 14.820.662 cổ phần

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

8.2. Thông tin về đợt phát hành

8.2.1. Mục đích phát hành

- Đề cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án thủy điện An Điền 2;

8.2.2. Phạm vi phát hành

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng.
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
 - Mã chứng khoán: SVH
 - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
 - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 13.399.928 cổ phần (Mười ba triệu, ba trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm hai mươi tám cổ phiếu).
 - Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: 133.999.280.000 đồng (Một trăm ba mươi ba tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng) (tính theo mệnh giá)
 - **Đối tượng chào bán:** Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư tổ chức và/hoặc cá nhân trong và ngoài nước có năng lực tài chính, hỗ trợ được cho Công ty về vốn, có thể bao gồm một hoặc một số cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng.
 - **Hình thức chào bán:** Phát hành riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư.
 - **Tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán:** Để tham gia vào đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ của SVH, các nhà đầu tư là các tổ chức, cá nhân trong nước hoặc nước ngoài phải đáp ứng một trong những tiêu chí sau:
 - + Có tiềm lực tài chính mạnh, hỗ trợ được cho Công ty về vốn.
 - + Có năng lực chuyên môn, có khả năng hỗ trợ hiệu quả cho Công ty trong quá trình phát triển.
 - + Các cổ đông, đối tác khách hàng thân thiết có quan hệ hợp tác kinh doanh với SVH.
 - **Giá chào bán:** 10.000 đồng/cổ phần.
 - **Danh sách các đối tượng chào bán:**
 - + Công ty Cổ phần Điện lực Trung Sơn;
 - + Các tổ chức và/hoặc cá nhân trong và ngoài nước khác đáp ứng các tiêu chí trên có nhu cầu góp vốn vào Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty.

- **Phương án xử lý số cổ phần không phân phối hết:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền phân phối số cổ phiếu mà những đối tượng được mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ không đăng ký mua hết với giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.

- **Hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

- **Chào mua công khai:** Đồng ý cho nhà đầu tư mua cổ phiếu dưới hình thức chào bán riêng lẻ sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai, kể cả khi khối lượng vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật chứng khoán và tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu khi mua cổ phiếu từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5% đến 10% cổ phiếu trong thời gian dưới 1 năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).

- **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:** Toàn bộ số vốn thu được từ đợt phát hành dự kiến là 133.999.280.000 đồng, sẽ được Công ty sử dụng để đầu tư cải tạo, nâng cấp và mở rộng dự án thủy điện An Điền 2.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án sử dụng chi tiết nguồn vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu căn cứ theo nhu cầu của Công ty, phù hợp với tình hình thực tế.

- **Thời gian thực hiện:** Sau khi được UBCKNN chấp thuận, dự kiến trong năm 2020, thời điểm cụ thể ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sau khi được chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền.

8.3. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm

- Phê duyệt việc đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Phê duyệt việc đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm tại thị trường UPCOM thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành.

8.4. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh

8.4.1. Sửa đổi Khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty theo quy mô vốn mới sau khi hoàn thành đợt chào bán. Nội dung sửa đổi cụ thể như sau:

“Điều 6. Vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ của Công ty là: 282.205.905.000 VNĐ (Hai trăm tám mươi hai tỷ, hai trăm linh năm triệu, chín trăm linh năm nghìn đồng).
2. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành: 28.220.590 cổ phần. Mệnh giá một cổ phần là 10.000 VNĐ”.

8.4.2. Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại cơ quan có thẩm quyền ghi nhận số vốn điều lệ thực tế phát hành thành công.

8.5. Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua phương án phát hành nêu trên, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Lựa chọn thời điểm chào bán;
- Lựa chọn nhà đầu tư theo các tiêu chí đặt ra, quyết định số lượng và danh sách nhà đầu tư chào bán riêng lẻ, khối lượng phát hành riêng lẻ cho từng nhà đầu tư, thương lượng và quyết định các điều khoản, điều kiện của các hợp đồng liên quan đến việc chào bán;
- Lập phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Cân đối để phân bổ và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán vào các mục đích nêu trên một cách hợp lý. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị được phép sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Công ty, cho các cổ đông và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục liên quan để thực hiện việc phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phần.
- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm.
- Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu tại thị trường UPCOM thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án đã được ĐHCĐ thông qua.
- Thực hiện các công việc, thủ tục khác mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phê duyệt nêu trên.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành (nếu thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước) đảm bảo phát hành cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này gồm 9 Điều.

Các thành viên Hội Đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Website (để CBTT);
- UBCKNN; HNX (để b/cáo)
- Lưu VP.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Thái Hưng

Số: 01/2020/BBH-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 04 năm 2020

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG VÀNG (SVH)

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng
Địa chỉ trụ sở chính: Lô 91 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.
Giấy chứng nhận ĐKDN: Số 0400476650 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 01/12/2004, thay đổi lần thứ 16 ngày 11 tháng 10 năm 2019.

I. Thời gian, địa điểm:

Thời gian họp: 08h00 ngày 20/04/2020.
Địa điểm họp: Văn phòng Công ty – Lô 91 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.

II. Thành phần tham dự:

1. Các cổ đông, đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng theo danh sách cổ đông chốt ngày 20/03/2020
2. Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban Tổng Giám đốc, cán bộ các phòng ban chuyên môn Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng.

III. Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Ông **Phạm Văn Long** – Trưởng Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông trong danh sách và đã gửi thư mời tham dự Đại hội: 133 cổ đông, nắm giữ 14.820.662 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số lượng cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự Đại hội là 03 cổ đông, đại diện 14.366.400 cổ phần, chiếm 96,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014; Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng đủ điều kiện để tiến hành.

IV. Bầu đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

1. Đoàn Chủ tọa Đại hội

- Ông Lê Thái Hưng – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
- Ông Ứng Văn Phúc – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Ủy viên Chủ tọa Đại hội chỉ định thư ký Đại hội:

- Ông Phạm Văn Long – Thư ký HĐQT

Thành phần Đoàn Chủ tọa: Thư ký được Đại hội thống nhất thông qua bằng thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Hà Huy Bình : Trưởng Ban

- Bà Lương Thị Ngọc Quỳnh – Trưởng Ban kiểm soát : Thành viên

Thành phần Ban Kiểm phiếu được Đại hội thống nhất thông qua bằng thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội.

V. Thông qua Nội dung chương trình họp và Quy chế tổ chức Đại hội

Ông Phạm Văn Long – Thay mặt Ban tổ chức Đại hội trình bày Nội dung Chương trình họp và Quy chế tổ chức Đại hội. Nội dung chương trình họp và Quy chế tổ chức Đại hội đã được 100% cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

Đoàn Chủ tịch Điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bao gồm các nội dung chính sau đây:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;
2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
4. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao, tiền lương cho HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT;
5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán;
6. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2020 và kiểm toán BCTC năm 2020;
7. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc cải tạo, nâng cấp Dự án Thủy điện An Điền 2;
8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ.

PHẦN I. PHẦN BÁO CÁO

1. Ông Lê Thái Hưng – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Báo cáo số 01/2020/BC – HĐQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020
2. Ông Ứng Văn Phúc – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo số 09/2020/BC – SVH ngày 24/03/2020 của Ban Tổng Giám đốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

THỦ
SỐ
TỊCH

3. Bà Lương Thị Ngọc Quỳnh – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo số 01/2020/BC – BKS ngày 24/03/2020 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
4. Ông Ứng Văn Phúc – Thành viên HĐQT kiêm TGD Công ty trình bày Báo cáo số 02/2020/BC – HĐQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao, tiền lương cho HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT và Tờ trình số 01/2020/TTr – HĐQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
5. Bà Lương Thị Ngọc Quỳnh – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình số 02/2020/TTr – HĐQT ngày 30/03/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2020 và kiểm toán BCTC năm 2020;
6. Ông Lê Thái Hưng – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình số 03/2020/TTr – HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc cải tạo, nâng cấp Dự án thủy điện An Điền 2;
7. Ông Lê Thái Hưng – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình số 04/2020/TTr – HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ và phương án phát hành đính kèm.

PHẦN II. PHÂN THẢO LUẬN

Dưới sự điều hành của Ban Chủ tọa, các cổ đông của Công ty thảo luận và đặt câu hỏi liên quan đến tình hình hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh của Công ty và các nội dung liên quan tới các báo cáo, tờ trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

PHẦN III. CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA

Dưới sự điều hành của ông **Lê Thái Hưng** – Chủ tọa Đại hội, các cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

❖ **Nội dung 1:**

Thông qua Báo cáo số 01/2020/BC – HĐQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 14.366.400 phiếu, đại diện cho: 14.366.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Như vậy, Báo cáo số 01/2020/BC – HĐQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương

hướng hoạt động năm 2020 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 2:**

Thông qua Báo cáo số 09/2020/BC – SVH ngày 24/03/2020 của Ban Tổng Giám đốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 14.366.400 phiếu, đại diện cho: 14.366.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Như vậy, Báo cáo số 09/2020/BC – SVH ngày 24/03/2020 của Ban Tổng Giám đốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 3:**

Thông qua Báo cáo số 01/2020/BC – BKS ngày 24/03/2020 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 14.366.400 phiếu, đại diện cho: 14.366.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Như vậy, Báo cáo số 01/2020/BC – BKS ngày 24/03/2020 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 4:**

Thông qua Báo cáo số 02/2020/BC – HDQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao, tiền lương cho HDQT, Ban kiểm soát và thư ký HDQT với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 14.366.400 phiếu, đại diện cho: 14.366.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Như vậy, Báo cáo số 02/2020/BC – HDQT ngày 30/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao, tiền lương cho HDQT, Ban kiểm soát và thư ký HDQT đã được thông



qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 5:**

Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 14.366.400 phiếu, đại diện cho: 14.366.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Như vậy, Báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán năm 2019 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 6:**

Thông qua Tờ trình số 02/2020/TTr – HĐQT ngày 30/03/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2020 và kiểm toán BCTC năm 2020 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 14.366.400 phiếu, đại diện cho: 14.366.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Như vậy, Tờ trình số 02/2020/TTr – HĐQT ngày 30/03/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2020 và kiểm toán BCTC năm 2020 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 7:**

Thông qua Tờ trình số 03/2020/TTr – HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc cải tạo, nâng cấp Dự án thủy điện An Điền 2 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 14.366.400 phiếu, đại diện cho: 14.366.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Như vậy, Tờ trình số 03/2020/TTr – HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc cải tạo, nâng cấp Dự án thủy điện An Điền 2 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 8:**

Thông qua Tờ trình số 04/2020/TTr – HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ và phương án phát hành đính kèm với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 14.366.400 phiếu, đại diện cho: 14.366.400 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành: 1.619.200 phiếu, đại diện cho: 1.619.200 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp có quyền tham gia biểu quyết.
(Đã tách 12.747.200 phiếu biểu quyết của Công ty Cổ phần Điện lực Trung Sơn, cổ đông có quyền lợi liên quan – không biểu quyết nội dung này)
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Như vậy, Tờ trình số 04/2020/TTr – HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị về việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ và phương án phát hành đính kèm đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

PHẦN IV. PHẦN BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Ông **Phạm Văn Long** – Thư ký Đại hội đọc Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 để Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2020.
3. Ông **Lê Thái Hưng** - Chủ tọa Đại hội tuyên bố Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng đã thành công tốt đẹp và tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản họp này gồm 06 (sáu) trang được thư ký Đại hội ghi chép phản ánh trung thực toàn bộ nội dung Đại hội theo đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phạm Văn Long

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Lê Thái Hưng
Chủ tịch HĐQT